

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA TPHCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2015-2016
Ngành: Công nghệ Thông tin

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ:</p> <p>1. Thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện được quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 (theo thang điểm 10) trở lên; - Người tốt nghiệp đại học chính quy loại khá có điểm trung bình tích lũy từ 7.5 trở lên (theo thang điểm 10) và có ít nhất một công bố khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định; - Người tốt nghiệp chương trình giảng dạy môn học không yêu cầu thực hiện luận văn thạc sĩ phải có ít nhất một công bố khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định. - Những yêu cầu về văn bằng, ngành học, xếp loại của quá trình học tập toàn khóa ở đại học hoặc cao học để được dự tuyển vào các chuyên ngành ĐTTS được nêu rõ trong thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường. <p>2. Có bài luận về hướng nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng về hướng nghiên cứu, đề tài hoặc chủ đề nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan; mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả nghiên cứu dự kiến; kế hoạch học tập và nghiên cứu trong thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; lý do lựa chọn</p>	<p>Người dự thi tuyển phải có:</p> <p>1. Văn bằng tốt nghiệp đại học:</p> <p>Những sinh viên tốt nghiệp đại học các ngành có mã ngành Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin; hoặc các ngành liên quan: Công nghệ phần mềm, Hệ thống thông tin, Mạng máy tính và truyền thông, Kỹ thuật máy tính, Tin học quản lý, Tin học môi trường, Tin học kinh tế, Tin học ứng dụng, Tin học công nghiệp, Tự động hóa, Điều khiển tự động, Xử lý thông tin, Kỹ thuật thông tin, Kỹ thuật viễn thông, Điện tử-viễn thông, Toán-tin, Lý-tin, Cơ-tin, Toán-diều khiển Máy tính, Sư phạm Công nghệ thông tin, Sư phạm tin học,.. đều có thể nộp đơn thi tuyển.</p> <p>Để tiếp thu chương trình đào tạo cao học tại Trường Đại học CNTT, người dự thi tuyển cần có kiến thức về 6 môn học căn bản: Cơ sở dữ liệu, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Lập trình hướng đối tượng, Kiến trúc máy tính, Hệ điều hành, và Mạng máy tính.</p> <p>- Đối với người dự tuyển vào Khoa học máy tính: ngành tốt nghiệp đại học đúng là ngành Khoa học máy tính hoặc đã học 6 môn học căn bản trên đây.</p> <p>- Đối với người dự tuyển vào Công nghệ thông tin: ngành tốt nghiệp đại học đúng là Công nghệ thông tin hoặc đã học 6 môn học căn bản trên đây.</p> <p>Ứng viên dự tuyển không thuộc diện ngành đúng; đã học ít hơn 6 môn căn bản nêu trên,.. cần phải học bổ túc kiến thức để đảm bảo tiếp thu được chương trình đào tạo cao học tại Trường. Trường sẽ có khuyến nghị cụ thể đối với ứng viên dự tuyển thuộc</p>	<p>1. Hệ đại học chính quy: Xét tuyển dựa vào kết quả kì thi Trung học Phổ thông Quốc gia. Các tổ hợp môn xét tuyển là Toán, Lý, Hóa (tất cả hệ số 1) hoặc Toán, Lý, Tiếng Anh (tất cả hệ số 1).</p> <p>- Ưu tiên xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các đối tượng ưu tiên theo quy chế và các hướng dẫn công tác tuyển sinh của Bộ GD&ĐT ban hành. + Học sinh giỏi đã tốt nghiệp THPT từ các trường THPT chuyên, năng khiếu trên cả nước. - Các chương trình đặc biệt: + Chương trình Tài năng ngành Khoa học Máy tính và ngành An toàn Thông tin: xét tuyển từ những sinh viên đã trúng tuyển vào hệ chính quy của Trường với điểm số cao, ưu tiên thí sinh có giải quốc gia, quốc tế về Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh. + Chương trình Tiên tiến ngành Hệ thống Thông tin theo chương trình của Đại học Oklahoma State University, Hoa Kỳ: học hoàn toàn bằng tiếng Anh. + Chương trình chất lượng cao ngành Kỹ thuật Phần mềm, ngành Kỹ thuật Máy tính và ngành Hệ thống Thông tin. <p>2. Hệ đại học từ xa qua mạng: Xét tuyển học sinh đã tốt nghiệp THPT.</p>

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
	<p>cơ sở đào tạo; đề xuất người hướng dẫn (Phần I, Phụ lục IV).</p> <p>3. Được một nhà khoa học có tên trong danh sách do cơ sở đào tạo công bố đồng ý nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh (nếu thí sinh trúng tuyển). Trường hợp thí sinh đề nghị người hướng dẫn không có tên trong danh sách do cơ sở đào tạo công bố, thí sinh phải xin ý kiến của cơ sở đào tạo và được Thủ trưởng cơ sở đào tạo chấp thuận trước khi nộp hồ sơ dự tuyển.</p> <p>4. Có hai thư giới thiệu của hai giảng viên hoặc nghiên cứu viên có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng ngành. Thư giới thiệu phải có nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của thí sinh, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp; - Năng lực hoạt động chuyên môn; - Phương pháp làm việc; - Khả năng nghiên cứu; - Khả năng làm việc theo nhóm; - Điểm mạnh và yếu của thí sinh; - Triển vọng phát triển về chuyên môn; - Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh. <p>5. Có đủ trình độ tiếng Anh để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ NCKH và thực hiện đề tài LATS như đã quy định trong Quy chế ĐTTS.</p> <p>6. Có lý lịch khoa học theo mẫu và đáp ứng yêu cầu cụ thể về bản thân của ứng viên dự định làm NCS như được nêu rõ trong thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường.</p> <p>7. Cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường.</p>	<p>diện này.</p> <p>2. Các ứng viên tốt nghiệp đại học hệ hoàn chỉnh phải nộp bản sao văn bằng cao đẳng.</p> <p>3. Về ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ tiếng Anh; - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng - Các chứng chỉ, chứng nhận tiếng Anh khác: còn hiệu lực 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ/ chứng nhận: <ul style="list-style-type: none"> + Tiếng Anh Cấp độ CEFR B1, gồm các chứng chỉ: IELTS: 4.5 TOEFL: 450 PBT/ITP, 133 CBT, 45 iBT TOEIC: 450 Cambridge Exam: Preliminary PET BEC: Business Preliminary BULATS: 40 VNU- EPT: 201- 225 + Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B1 của Trường ĐH Ngoại ngữ-Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường ĐH Hà Nội; Trường ĐH Ngoại ngữ-Đại học Đà Nẵng; Trường ĐH Ngoại ngữ- Đại học Huế; Trường ĐH Sư phạm TP HCM; Trung tâm SEAMEO RETRAC. + Giấy chứng nhận điểm môn thi tiếng Anh đạt từ 50 điểm trở lên trong kỳ thi tuyển sinh sau đại học do ĐHQG-HCM tổ chức (từ đợt 1 năm 2014). + Người dự tuyển chưa có văn bằng, chứng chỉ tiếng Anh như quy định ở trên phải đăng ký thi môn tiếng Anh trong kỳ thi tuyển sinh. 		
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ	Phòng học, phòng chuyên đề với các trang thiết bị phục vụ giảng dạy tốt, thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm đúng tiêu chuẩn.	Phòng học, phòng chuyên đề với các trang thiết bị phục vụ giảng dạy tốt, thư viện, tài liệu học tập, phòng thí nghiệm đúng tiêu chuẩn.	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng đường, phòng học lý thuyết và phòng học thực hành có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập.

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
	người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên giỏi được tạo điều kiện tham gia nghiên cứu tại 03 phòng thí nghiệm của trường: PTN Hệ thống Thông tin, PTN Truyền thông đa phương tiện và PTN An toàn Thông tin. - Trung tâm dữ liệu (Data center) và hệ thống máy chủ mạnh, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của giảng viên/người học, cũng như nhu cầu triển khai các hệ thống công nghệ thông tin trong trường. - Thư viện cung cấp đầy đủ tài liệu học tập cho các môn học, được trang bị máy tính kết nối mạng, có không gian thoáng đãng, tiện nghi để người học ngồi đọc sách, tự học. - Sinh viên được học giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng tại các trung tâm đúng chuẩn (Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Thể dục Thể thao và Giáo dục quốc phòng tại Trung tâm giáo dục quốc phòng của ĐHQG-HCM). - Khuôn viên trường rộng rãi, sạch sẽ, có nhiều cây xanh và được chăm sóc kỹ lưỡng.
III	Đội ngũ giảng viên	Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ chuyên ngành phù hợp, nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu.	Có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ chuyên ngành phù hợp, nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu.	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên giảng dạy lý thuyết có trình độ Thạc sĩ trở lên, nhiệt tình và tận tâm, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu. - Nhiều giảng viên của trường tốt nghiệp tiến sĩ từ các nước tiên tiến trên thế giới (Hoa Kỳ, Nga, Nhật Bản, Anh, Pháp, Hàn Quốc, Úc, ...).
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo chuyên đề, seminar, hội nghị, hội thảo; tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước. - Trong quá trình học tập, NCS được tham gia hoạt động chuyên môn, trợ giảng, nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên thực tập hoặc NCKH tại Trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo chuyên đề, seminar, hội nghị, hội thảo; tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước. - Tham gia thảo luận trên diễn đàn của Trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi lớp sinh hoạt của sinh viên có một cố vấn học tập, có nhiệm vụ tư vấn cho sinh viên về học tập, sinh hoạt. - Các phòng đào tạo hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề học vụ. - Phòng công tác sinh viên hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề sinh hoạt. - Dịch vụ dành cho người học đa dạng và hầu hết đều có thể thực hiện qua online như: xem thông báo, đăng ký học phần, đăng ký bảng điểm/các loại giấy xác nhận sinh viên, xem điểm, xem học phí, ... - Trường thường xuyên tổ chức các báo cáo chuyên đề, hội thảo để tạo điều kiện cho người học tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia trong và ngoài nước. - Trường thường xuyên tổ chức các khóa huấn

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
				<p>luyện kỹ năng mềm, các đợt tham quan, kiến tập,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều câu lạc bộ sinh viên hoạt động thường xuyên, hiệu quả: CLB tiếng Anh, CLB võ thuật,... - Người học có thể kết nối, thảo luận với nhau thông qua diễn đàn. - Lãnh đạo trường luôn sẵn sàng lắng nghe mọi góp ý của người học thông qua các kênh thông tin như: diễn đàn, hộp thư góp ý, email.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình đào tạo, NCS là thành viên chính thức của ĐVCM, có trách nhiệm báo cáo kế hoạch thực hiện chương trình học tập, nghiên cứu và đề cương nghiên cứu luận án với ĐVCM. - Trong quá trình học tập và thực hiện đề tài luận án, NCS phải thường xuyên làm việc chuyên môn với NHD theo kế hoạch đã định; tham gia đầy đủ và có báo cáo chuyên đề tại các buổi sinh hoạt khoa học của ĐVCM; viết báo cáo khóa học; tham gia các hoạt động khoa học theo quy định của Trường; định kỳ báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu của mình với tập thể NHD và trình bày báo cáo trước ĐVCM theo lịch do ĐVCM quy định, ít nhất hai lần trong một năm. - Trong quá trình thực hiện đề tài luận án, NCS phải có ít nhất hai bài báo khoa học mà NCS là tác giả chính để công bố kết quả thực hiện đề tài luận án đăng trên các tạp chí, ký yếu khoa học có phản biện độc lập, theo danh mục do Trường quy định. Những bài báo khoa học có liên quan đến kết quả thực hiện luận án phải được NHD hoặc các NHD thông qua và chấp thuận trước khi làm thủ tục gửi đăng tại các tạp chí khoa học hoặc các ký yếu hội nghị khoa học có uy tín, có phản biện độc lập. - Trong quá trình học tập, NCS phải dành thời gian tham gia hoạt động chuyên môn, trợ giảng, nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên thực tập hoặc NCKH tại trường theo sự phân công của ĐVCM. - Vào đầu mỗi năm học, NCS phải nộp đề cương học tập và nghiên cứu trong năm học mới cho ĐVCM - NCS không được tìm hiểu hoặc tiếp xúc với phản biện độc lập, không được liên hệ hoặc gặp gỡ với các thành viên hội đồng cấp Trường trước khi bảo 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kế hoạch học tập, chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định của cơ sở đào tạo; - Trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học; - Đóng học phí theo quy định; - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên của cơ sở đào tạo, không dùng bất cứ áp lực nào đối với giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên để có kết quả học tập, nghiên cứu khoa học theo ý muốn chủ quan; - Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy của cơ sở đào tạo; - Giữ gìn và bảo vệ tài sản của cơ sở đào tạo; 	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành pháp luật của Nhà nước, nội quy của trường. - Thực hiện chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định. - Trung thực trong học tập, thi, kiểm tra và nghiên cứu khoa học. - Đóng học phí đầy đủ và đúng thời gian quy định. - Tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên của trường. - Không dùng bất cứ áp lực nào đối với giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên để có kết quả học tập, nghiên cứu khoa học theo ý muốn chủ quan. - Thường xuyên theo dõi và cập nhật thông tin thông báo trên trang web của trường. - Giữ gìn và bảo vệ tài sản của trường.

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
		về luận án; không được tham gia vào quá trình chuẩn bị tổ chức bảo vệ luận án như đưa hồ sơ luận án đến các thành viên Hội đồng; không được tiếp xúc để lấy các bản nhận xét luận án của các thành viên hội đồng, các nhà khoa học, các tổ chức khoa học.		
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Theo chuẩn đầu ra được thực hiện theo Quy chế giảng dạy môn ngoại ngữ tiếng Anh của ĐHQG-HCM. Có khả năng giao tiếp thành thạo với người nước ngoài, nghiên cứu và dịch thuật các tài liệu khoa học...	Theo chuẩn đầu ra của ĐHQG-HCM, có khả năng giao tiếp tiếng Anh, nghiên cứu, dịch thuật các tài liệu khoa học...	<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp: Được quy định trong từng chương trình đào tạo của ngành học, bậc học tương ứng. - Về kỹ năng mềm: Trong chương trình học, tất cả sinh viên đại học được đào tạo một số kỹ năng mềm như quản lý thời gian, kỹ năng giao tiếp, - Về ngoại ngữ: Người học được yêu cầu đạt chuẩn đầu ra theo quy định về giảng dạy và học tập ngoại ngữ của trường và các quy định riêng của chương trình đặc biệt (tài năng, tiên tiến).
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các Trường Đại học, Cao Đẳng, các Viện, Trung tâm nghiên cứu về IT hoặc ứng dụng IT, các cơ quan, đơn vị đang nghiên cứu và hoạt động trong lĩnh vực IT; Tham gia hoặc chủ trì các nhóm nghiên cứu, triển khai về IT hoặc ứng dụng IT. - Giữ vị trí chủ chốt trong các công ty phần mềm, phần cứng, đặc biệt là các bộ phận R&D có khả năng xây dựng kế hoạch, lập dự án, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án CNTT, có khả năng phát triển nghiên cứu sâu ở trình độ Tiến sĩ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các Trường Đại học, Cao Đẳng, các Viện, Trung tâm nghiên cứu về IT hoặc ứng dụng IT, các cơ quan, đơn vị đang nghiên cứu và hoạt động trong lĩnh vực IT; Tham gia các nhóm nghiên cứu, triển khai về IT hoặc ứng dụng IT. Làm việc tại các công ty phần mềm, phần cứng, đặc biệt là các bộ phận R&D <p>Kỹ sư phụ trách về công nghệ thông tin và những ngành có liên quan tại các công ty, doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước... trên tất cả các lĩnh vực.</p>	

Biểu mẫu 21

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
I	Đại học chính quy							
a	Chương trình đại trà							
	Khoa học Máy tính	2009/2014	151	73	0,00	30,14	47,95	
	Hệ thống Thông tin	2010/2015	138	63	0,00	6,35	55,56	
	Kỹ thuật Máy tính	2010/2015	126	54	0,00	5,56	55,56	
	Kỹ thuật Phần mềm	2010/2015	140	67	0,00	2,99	85,07	
	Truyền thông & Mạng máy tín	2010/2015	136	65	0,00	15,38	67,69	
b	Chương trình tiên tiến							
	Hệ thống Thông tin	2010/2015	27	7	0,00	28,57	71,43	
c	Chương trình Cử nhân TXQM							
	Ngành Công nghệ TT	2010/2014	1804	532	0,00	1,12	22,93	
	Ngành Công nghệ TT	2011/2015	1107	413	0,00	0,73	21,31	
II	Cao đẳng chính quy							
a	Chương trình đại trà							
...	Ngành...							
...	...							
b	Chương trình ...							
...	Ngành...							
...	...							
III	Sau đại học							
a	Chương trình thạc sĩ							
	Chương trình thạc sĩ ngành KHMT	2009/2011	92	65	0	0%	62%	100%
		2010/2012	166	123	0	1.2%	67.4%	100%
		2011/2013	177	129	0	4.5%	66,6	100%
		2012/2014	148	66	0	0%	44%	100%
		2013/2015	116	4	0	0.9%	2.6%	100%
		2014/2016	40					
		2015/2017	44					
	Chương trình thạc sĩ ngành CNTT	2013/2015	22	1	0	4.5%		
		2014/2016	45					
		2015/2017	40					
b	Chương trình tiến sĩ							
	Chương trình tiến sĩ ngành KHMT	2007/2010	4					
		2008/2011	4					
		2009/2012	5					

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
Chương trình tiến sĩ ngành KHMT		2010/2014	6					
		2011/2014	3					
		2012/2015	6					
		2013/2016	3					
		2014/2017	3					
		2015/2018	2					
Chương trình tiến sĩ ngành CNTT		2014/2017	1					
		2015/2018	2					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5, năm 2016

Thủ trưởng đơn vị



Người lập biếu

Nông Thị Diệp

Dương Anh Đức

Biểu mẫu 22

THÔNG BÁO

Công khai cơ sở vật chất của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
I	Diện tích đất đai	ha	13,39
II	Diện tích sàn xây dựng		25409
1	Giảng đường		
	Số phòng	phòng	54
	Tổng diện tích	m^2	4925
2	Phòng học máy tính		
	Số phòng	phòng	15
	Tổng diện tích	m^2	1543,5
3	Phòng học ngoại ngữ		
	Số phòng	phòng	2
	Tổng diện tích	m^2	341
4	Thư viện	m^2	1266
5	Phòng thí nghiệm		
	Số phòng	phòng	3
	Tổng diện tích	m^2	405
6	Xưởng thực tập, thực hành		
	Số phòng	phòng	16
	Tổng diện tích	m^2	1608,5
7	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		Dùng chung ĐHQG
	Số phòng	phòng	
	Tổng diện tích	m^2	
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	m^2	540
9	Diện tích khác:		3900
	Diện tích hội trường	m^2	
	Diện tích nhà văn hóa	m^2	400
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m^2	
	Diện tích bể bơi	m^2	
	Diện tích sân vận động	m^2	3500

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5, năm 2016

Người lập biểu

Trần Thị Bích Hồng



Thủ trưởng đơn vị

Dương Anh Đức

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Biểu mẫu 23

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo						
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, Tiến sỹ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
	1	2 (3+4+5+6 +7+8+9)	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số	170	2	9	26	107	26		
1	Khoa Công nghệ phần mềm	25	1	2	1	16	5		
	Khoa Khoa học máy tính	34	1	2	6	20	5		
	Khoa Hệ thống thông tin	30		2	4	18	6		
	Khoa Kỹ thuật máy tính	27		2	6	16	3		
	Khoa Mạng máy tính& Truyền thông	26			5	18	3		
2	Bộ môn Anh văn	9			1	8			
	Bộ môn Toán-Lý	10			2	8			
	Bộ môn Khoa học và Kỹ thuật thông tin	9		1	1	3	4		

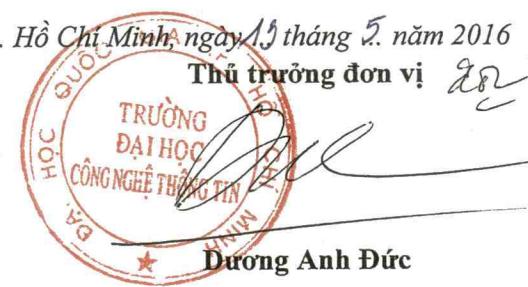
Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (3), Phó giáo sư (4) thì không tính trong mục TSKH, Tiến sỹ (5) nữa.

Người lập biểu

Nông Thị Diệp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2016

Thủ trưởng đơn vị



Dương Anh Đức

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Biểu mẫu 24

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2015-2016

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí 1SV/năm
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà NH 2015-2016	triệu đồng	
1	Tiến sĩ	triệu đồng	17,125
2	Thạc sĩ	triệu đồng	10,275
3	Chuyên khoa Y cấp II	triệu đồng	
4	Đại học	triệu đồng	6,5
5	Chuyên khoa Y cấp I	triệu đồng	
6	Cao đẳng	triệu đồng	
7	Trung cấp chuyên nghiệp	triệu đồng	
II	Học phí hệ chính quy chương trình khác NH 2015-2016	triệu đồng	
1	Tiến sĩ	triệu đồng	
2	Thạc sĩ	triệu đồng	
3	Chuyên khoa Y cấp II	triệu đồng	
4	Đại học	triệu đồng	
4.1	<i>Chương trình tiên tiến</i>		
	- Khóa 2015	triệu đồng	25
	- Khóa 2014	triệu đồng	20
	- Khóa 2013	triệu đồng	21
	- Khóa 2012	triệu đồng	18,45
	- Khóa 2011	triệu đồng	9,84
4.2	<i>Chương trình chất lượng cao</i>	triệu đồng	25
5	Chuyên khoa Y cấp I	triệu đồng	
6	Cao đẳng	triệu đồng	
7	Trung cấp chuyên nghiệp	triệu đồng	
III	Học phí hệ vừa học vừa làm tại trường NH 2015-2016	triệu đồng	
1	Tiến sĩ	triệu đồng	
2	Thạc sĩ	triệu đồng	
3	Chuyên khoa Y cấp II	triệu đồng	
4	Chuyên khoa Y cấp I	triệu đồng	
5	Đại học	triệu đồng	
6	Cao đẳng	triệu đồng	
7	Trung cấp chuyên nghiệp	triệu đồng	
IV	Học phí hệ đào tạo cử nhân từ xa qua mạng NH 2015-2016	triệu đồng	7,2
V	Tổng thu năm 2015	tỷ đồng	
1	Từ ngân sách	tỷ đồng	28,067
2	Từ học phí, lệ phí	tỷ đồng	40,898
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	tỷ đồng	1,335
4	Từ nguồn khác	tỷ đồng	2,085

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5, năm 2016

Người lập biểu

Nguyễn Thị Kim Thành

Thủ trưởng đơn vị

Dương Anh Đức



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BIỂU TỔNG HỢP
Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2015-2016

- Hình thức công khai: **Tại trường và trên website:**
- Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://www.uit.edu.vn>

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
1	Số ngành trường đang đào tạo	ngành	
1.1	<i>Đại học</i>	ngành	7
1.2	<i>Cao đẳng</i>	ngành	
2	Số ngành trường đã công bố chuẩn đầu ra	ngành	
2.1	<i>Đại học</i>	ngành	7
2.2	<i>Cao đẳng</i>	ngành	
3	Diện tích đất của trường	ha	13,39
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo	m^2	25.409
4.1	<i>Diện tích giảng đường/phòng học</i>	m^2	4.925
4.2	<i>Diện tích thư viện</i>	m^2	1.266
4.3	<i>Diện tích phòng thí nghiệm</i>	m^2	405
4.4	<i>Diện tích nhà xưởng thực hành</i>	m^2	1.609
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	m^2	
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn	người	170
6.1	<i>Giáo sư</i>	người	2
6.2	<i>Phó giáo sư</i>	người	9
6.3	<i>Tiến sĩ</i>	người	26
6.4	<i>Thạc sĩ</i>	người	107
6.5	<i>Chuyên khoa Y cấp I + II</i>	người	
6.6	<i>Đại học</i>	người	26
6.7	<i>Cao đẳng</i>	người	
6.8	<i>Trình độ khác</i>	người	

7	Tổng số học viên, sinh viên, học sinh hệ chính quy	người	
7.1	Nghiên cứu sinh	người	27
7.2	Cao học	người	391
7.3	Chuyên khoa Y cấp II	người	
7.5	Chuyên khoa Y cấp I	người	
7.4	Đại học	người	4.299
7.6	Cao đẳng	người	
7.7	Trung cấp chuyên nghiệp	người	
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sỹ trở lên	%	84,6
9	Tổng thu năm 2015	tỷ đồng	
9.1	Tù ngân sách nhà nước	tỷ đồng	28,067
9.2	Tù học phí, lệ phí	tỷ đồng	40,898
9.3	Tù nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	tỷ đồng	1,335
9.4	Tù nguồn khác	tỷ đồng	2,085

Lưu ý: Các Tiến sĩ khoa học và Tiến sĩ nếu đã tính trong mục Giáo sư (6.1), Phó giáo sư (6.2) thì không tính trong mục Tiến sĩ (6.3) nữa.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2016

Người lập biểu

Nông Thị Diệp

Thủ trưởng đơn vị

Đương Anh Đức

